TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HỒNG BÀNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2023/HS-ST
Ngày 31-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Mười

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Toàn

Bà Phạm Thị Kim Thu

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Đức Trung - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

TVP, sinh ngày 28 tháng 12 năm 1992 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số 5/52 đường A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông D và bà E; có vợ là F (đã ly hôn); có hai con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 09/2016/HSST ngày 25/01/2016 của Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 09 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 09/01/2023; có mặt.

- Bị hại:

1. Anh BH1, sinh năm 1988; nơi cư trú: Số 4C đường G, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

2. Chị BH2, sinh năm 1990; nơi cư trú: Số 15/18 đường G, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Người làm chứng: Bà NLC, sinh năm 1963; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 27/4/2022 TVP đi ăn uống cùng các bạn sau đó TVP về nhà tại số 5/52 đường A, phường A, quận C, thành phố Hải Phòng ngủ. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày TVP tỉnh dậy nhưng đầu óc không tỉnh táo và có hành vi đập phá đồ đạc trong nhà, gia đình đưa TVP lên Công an phường Hoàng Văn Thụ để làm việc. Tại đây TVP có biểu hiện không bình thường, không làm chủ được hành vi, có dấu hiệu của việc sử dụng ma túy nên Công an phường đã tạm thời lưu giữ TVP tại trụ sở để đảm bảo an toàn. Đến khoảng 05 giờ 30 phút ngày 28/4/2022, TVP hai tay cầm 01 ghế bằng kim loại, kích thước 100 x 40 x 40 cm từ phòng trực ban Công an phường Hoàng Văn Thụ chạy ra khu vực số 01 đường G, phường B, C, Hải Phòng liên tục la hét đồng thời cầm ghế đập liên tiếp nhiều lần vào kính chắn gió phía trước của xe ô tô Mitsubishi Xpander Biển kiểm soát: 15A-663.57 của anh BH1, sinh năm 1988; nơi cư trú: Số 4C đường G, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng và xe ô tô Kia morning Biển kiểm soát: 15A - 078.47 của chị BH2, sinh năm 1990; nơi cư trú: Số 15/18 đường G, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng đang đỗ tại đây. Hậu quả làm kính chắn gió phía trước của hai xe ô tô trên bị vỡ. Ngay lúc đó TVP bị Công an phường Hoàng Văn Thụ khống chế và đưa vào trụ sở Công an phường làm việc. Sau đó TVP được gia đình đưa đi khám tại Bệnh viện tâm thần Hải Phòng. Cùng ngày 28/4/2022, anh BH1 đã làm đơn trình báo Công an phường Hoàng Văn Thụ về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản của TVP.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 43/KL-HĐĐGTS ngày 20/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự Uỷ ban nhân dân quận Hồng Bàng kết luận: *"01 kính chắn gió phía trước phần nắp ca pô máy của xe ô tô nhãn hiệu Mistubishi Xpander Biển kiểm soát 15A-663.57 trị giá 11.500.000 đồng; 01 kính chắn gió phía trước của xe ô tô nhãn hiệu Kia morning Biển kiểm soát 15A-078.47 trị giá 6.500.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là 18.000.000. đồng"*.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 146/KLGĐ ngày 17/10/2022 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi Phía bắc kết luận: "*TVP bị bệnh Rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng nhiều loại ma túy và sử dụng các chất tác động tâm thần khác-F19; Tại thời điểm thực hiện hành vi ngày 28/4/2022 TVP bị bệnh Rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng nhiều loại ma túy và sử dụng các chất tác động tâm thần khác, mất khả năng nhận thức và mất khả năng điều khiển hành vi. Hiện tại TVP không bị bệnh tâm thần, đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi"*.

Tại Cơ quan điều tra, TVP khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ, Kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng, tài sản thu giữ: 01 ghế kim loại cao 100 cm, rộng 40 cm, dài 40 cm là tài sản của Công an phường Hoàng Văn Thụ. Sau khi xảy ra vụ việc chiếc ghế không bị hư hỏng gì nên Công an phường Hoàng Văn Thụ không yêu cầu TVP bồi thường về trách nhiệm dân sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng đã trả lại chiếc ghế trên cho Công an phường Hoàng Văn Thụ.

Về trách nhiệm dân sự: Anh BH1 đã được bồi thường số tiền 11.000.000 (mười một triệu) đồng và chị BH2 đã được bồi thường số tiền 4.000.000 (bốn triệu) đồng nên nên không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Tại Bản Cáo trạng số 43/CT-VKSHB ngày 17/4/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo TVP về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo TVP đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ, Kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị hại anh BH1 và chị BH2 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo TVP mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Anh BH1 đã được bồi thường số tiền 11.000.000 (mười một triệu) đồng và chị BH2 đã được bồi thường số tiền 4.000.000 (bốn triệu) đồng không có yêu cầu, đề nghị gì khác nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tài liệu, chứng cứ Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về sự vắng mặt của bị hại, người làm chứng:

[3] Bị hại anh BH1 và chị BH2; người làm chứng bà NLC đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Bị cáo và đại diện Viện kiểm sát không đề nghị hoãn phiên tòa về sự vắng mặt của bị hại và người làm chứng. Xét thấy bị hại, người làm chứng đã có lời khai tại giai đoạn điều tra và việc vắng mặt của họ tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị hại, người làm chứng.

- Về tội danh của vụ án:

[4] Tại phiên tòa, bị cáo TVP đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung trên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ, Kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 5 giờ 30 phút ngày 28/4/2022, TVP đã có hành vi dùng ghế kim loại đập vỡ kính chắn gió phía trước của xe ô tô Mitsubishi Xpander Biển kiểm soát: 15A-663.57 của anh BH1 và xe ô tô Kia morning Biển kiểm soát: 15A – 078.47 của chị BH2 với tổng thiệt hại về tài sản là 18.000.000 (mười tám triệu) đồng. Tại thời điểm thực hiện hành vi (ngày 28/4/2022), bị cáo là người trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực hành vi trách nhiệm hình sự; bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo phạm tội trong tình trạng mất khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi nhưng do sử dụng nhiều loại ma túy và sử dụng các chất tác động tâm thần khác. Căn cứ Điều 13 của Bộ luật Hình sự bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng

Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang lo sợ cho người dân.

- Xét về nhân thân của bị cáo:

[6] Bị cáo có 01 tiền án: Tại Bản án số 09/2016/HSST ngày 25/01/2016 của Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 09 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" (đã được xóa án tích), nên cần đánh giá bị cáo có nhân thân xấu.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[7] Trong khoảng thời gian ngắn (khoảng 5 giờ 30 phút ngày 28/4/2022), bị cáo đã 02 lần có hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản hậu quả làm kính chắn gió phía trước của xe ô tô Mitsubishi Xpander Biển kiểm soát: 15A-663.57 của anh BH1 và xe ô tô Kia morning Biển kiểm soát: 15A - 078.47 của chị BH2 bị vỡ với tổng thiệt hại về tài sản của hai xe là 18.000.000 (mười tám triệu) đồng, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *"Phạm tội 02 lần trở lên*" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[8] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường cho các bị hại với tổng số tiền là 15.000.000 (mười năm triệu) đồng, các bị hại đều có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[9] Về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ bị cáo có bác ruột là H được thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì năm 1986. Theo tài liệu trong hồ sơ gồm: 01 Giấy chứng nhận khen thưởng: Đồng chí H được tặng Huy chương Chiến sỹ giải phóng, 01 Giấy chứng nhận tham gia chiến dịch Hồ Chí Minh: Chứng nhận đồng chí H, 01 Chứng nhận ông I được thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì năm 1986, 01 Giấy chứng nhận bị thương: Đồng chí I (BL từ 169 đến 172). Theo các tài liệu này thể hiện có hai tên khác nhau là H và I, tại phiên tòa sau khi được hỏi bị cáo cho biết ông H là bác ruột của bị cáo. Tuy nhiên các tài liệu trong hồ sơ không thể hiện căn cứ pháp lý có mối quan hệ gia đình giữa bị cáo với ông H (I) như thế nào, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[10] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, trên cơ sở đề nghị của

Kiểm sát viên và kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa; sau khi xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, bắt bị cáo phải chấp hành tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo và phát huy tác dụng răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung:

[11] Do bị cáo không có thu nhập, không có căn cứ chứng minh có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự:

[12] Tại giai đoạn điều tra bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả tài sản mà bị cáo làm hư hỏng cho bị hại là anh Anh BH1 số tiền 11.000.000 (mười một triệu) đồng và chị BH2 số tiền 4.000.000 (bốn triệu) đồng, các bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về biện pháp ngăn chặn:

[13] Thời hạn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo TVP không quá thời hạn kể từ khi tuyên án (ngày 31 tháng 5 năm 2023) cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

[14] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 124 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tạm hoãn xuất cảnh đối với bị cáo TVP kể từ ngày tuyên án (ngày 31 tháng 5 năm 2023) cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

- Về án phí:

[15] Bị cáo TVP phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[16] Bị cáo TVP, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: TVP 09 (chín) tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về biện pháp ngăn chặn:

Thời hạn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo TVP không quá thời hạn kể từ khi tuyên án (ngày 31 tháng 5 năm 2023) cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 124 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tạm hoãn xuất cảnh đối với bị cáo TVP kể từ ngày tuyên án (ngày 31 tháng 5 năm 2023) cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo TVP phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo TVP được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại anh BH1 và chị BH2 được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Hồng Bàng;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Mười